

QUY ĐỊNH

Về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi, vận tải hành khách tham quan du lịch và dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển trên địa bàn thành phố Cần Thơ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho các dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa trên địa bàn thành phố Cần Thơ, bao gồm:

- Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển.
- Dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi.
- Dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan nhà nước, tổ chức được Ủy ban nhân dân thành phố giao trách nhiệm quản lý giá thuộc lĩnh vực giao thông vận tải trên địa bàn thành phố.
- Các đơn vị kinh doanh vận tải hàng hóa và hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển; đơn vị kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; đơn vị kinh doanh vận tải hành khách tham quan du lịch trên địa bàn thành phố Cần Thơ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II NỘI DUNG QUY ĐỊNH

Mục 1

QUY ĐỊNH VỀ ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐỐI VỚI DỊCH VỤ VẬN TẢI HÀNG HÓA VÀ HÀNH KHÁCH TUYẾN CỐ ĐỊNH BẰNG ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA - ĐƯỜNG BIỂN

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển

Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển bao gồm các đặc điểm cơ bản sau:

1. Sử dụng phương tiện có giấy đăng ký phương tiện đúng quy định và Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn thời hạn;
2. Có xác định bến nơi đi/đến với lịch trình, hành trình xác định;
3. Chất lượng dịch vụ phụ thuộc vào kiểu loại phương tiện, các trang thiết bị phục vụ hành khách lắp trên phương tiện, các chính sách ưu đãi cho hành khách;
4. Đơn vị tính theo ghế/giường cho 01 hành khách/chặng hoặc ghế/giường cho 01 hành khách/toàn tuyến.

Điều 4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ vận tải hàng hóa tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển

Dịch vụ vận tải hàng hóa tuyến cố định bằng đường thủy nội địa - đường biển bao gồm các đặc điểm cơ bản sau:

1. Sử dụng phương tiện có giấy đăng ký phương tiện đúng quy định và Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường còn thời hạn;
2. Có xác định bến nơi đi/đến với lịch trình, hành trình xác định;
3. Chất lượng dịch vụ vận chuyển hàng hóa phụ thuộc vào kiểu loại phương tiện, các trang thiết bị lắp trên phương tiện, các chính sách ưu đãi;
4. Đơn vị tính theo kích cỡ/trọng lượng hàng hóa/chặng hoặc theo kích cỡ/trọng lượng hàng hóa /toàn tuyến.

Mục 2

QUY ĐỊNH VỀ ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐỐI VỚI DỊCH VỤ VẬN TẢI HÀNH KHÁCH BẰNG XE TAXI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI HÀNH KHÁCH THAM QUAN DU LỊCH

Điều 5. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ vận tải hành khách bằng xe taxi

1. Đặc điểm của phương tiện: sử dụng xe ô tô có sức chứa dưới 08 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) được đăng ký hoạt động kinh doanh vận tải theo quy định. Có niêm yết thông tin, sử dụng đồng hồ hoặc phần mềm tính tiền, tính cước theo quy định; có trang bị phòng cháy chữa cháy.
2. Chất lượng dịch vụ phụ thuộc vào kiểu loại ô tô, các trang thiết bị phục vụ hành khách lắp trên xe ô tô, các chính sách ưu đãi cho hành khách.
3. Chi phí đơn giá theo cự ly vận chuyển tính theo kilômét.

Điều 6. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch

1. Đặc điểm loại hình dịch vụ vận tải hành khách tham quan du lịch: các phương tiện vận tải được sử dụng trong dịch vụ đa dạng; có yêu cầu cao về chất lượng dịch vụ; tính thời vụ cao, phụ thuộc vào tuyến, điểm du lịch; linh hoạt, kết hợp được với các dịch vụ khác.

2. Về phương tiện: Phương tiện vận chuyển hành khách du lịch phải được đăng ký hoạt động kinh doanh vận tải theo quy định.

3. Chất lượng dịch vụ phụ thuộc vào kiểu loại phương tiện, các trang thiết bị phục vụ hành khách lắp trên xe ô tô, các chính sách ưu đãi cho hành khách.

4. Đơn vị tính theo ghế cho 01 hành khách/km hoặc ghế cho 01 hành khách/chặng hoặc ghế cho 01 hành khách/toàn tuyến.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn được phân công quản lý.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Xây dựng để nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.